

THÔNG BÁO
Về việc đấu giá tài sản

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Trung tâm*); địa chỉ: Số 15, đường Nguyễn Thiệu, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có tài sản đấu giá: Công ty Hợp danh Quản lý và Thanh lý tài sản Hoàn Cầu Group; địa chỉ: Số 45, đường Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước, bước giá tối thiểu:

a) Tài sản đấu giá: Nguyên hiện trạng, nguyên lô tài sản là quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền quyền sử dụng thửa đất số 2142, tờ bản đồ số 644590 tại xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (*nay là xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi*) (**không bao gồm quyền sử dụng đất thuê**); máy móc thiết bị và phương tiện xe cơ giới đã qua sử dụng tại Nhà máy gạch Tuynel Phổ Phong của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi (*có danh mục tài sản kèm theo Thông báo này*).

(*Danh mục chi tiết tài sản theo Chứng thư thẩm định giá số 075/2026/11/TVĐN.QNg ngày 11/02/2026 của Công ty Cổ phần Định giá và Tư vấn Đầu tư Đà Nẵng*).

b) Nơi có tài sản đấu giá:

- Tại Nhà máy Gạch Tuynel Phổ Phong; địa chỉ: Xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (*nay là xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi*).

- Đối với xe máy ủi bánh xích KOMATSU D30: Tại gara Văn Chung; địa chỉ: Số 156, đường Võ Tùng, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

* Toàn bộ công trình Nhà máy gạch Tuynel Phổ Phong được xây dựng trên thửa đất số 2142, tờ bản đồ số 644590 tại xã Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (*nay là xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi*); diện tích: 30.600m²; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 30.600m², sử dụng chung: Không m²; mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh; thời hạn sử dụng: Đến ngày 05/10/2054; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất nộp tiền thuê đất hàng năm. Thửa đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận: T 00093 ngày 28/10/2005 và Công trình gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 515342144500101 do UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 27/11/2008 cho Công ty Cổ phần Cơ khí và xây lắp An Ngãi.

*** Lưu ý:**

- Toàn bộ công trình xây dựng gắn liền với đất tại Nhà máy gạch Tuynel Phổ Phong, không bao gồm quyền sử dụng đất thuê; vì vậy trước khi tham gia đấu giá tài sản thì người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá phải tự liên hệ trực tiếp đến các cơ quan Nhà nước cấp có thẩm quyền để tìm hiểu, làm thủ tục đầu tư dự án, thuê đất theo quy định pháp luật hiện hành. Trường hợp trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá tiếp tục có ý định đầu tư dự án trên diện tích đất gắn liền với tài sản trúng đấu giá phải lập thủ tục để trình cấp có thẩm quyền xem xét cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nội dung dự án đầu tư mới phải bảo đảm các tiêu chí về suất đầu tư, phù hợp với quy hoạch, ngành nghề, môi trường và các nội dung khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và được cơ quan nhà nước cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Nếu xảy ra trường hợp người mua được tài sản đấu giá không được cơ quan Nhà nước cấp có thẩm quyền chấp thuận, đồng ý cho thuê quyền sử dụng đất hoặc không có nhu cầu đầu tư, kinh doanh thì phải tự tháo, phá, dỡ, dọn, vận chuyển toàn bộ tài sản, đá hạ, xà bần, vôi vữa theo đúng các quy định của pháp luật về tháo dỡ công trình xây dựng và pháp luật khác có liên quan đối với tài sản trúng đấu giá để trả lại mặt bằng sạch cho cơ quan có thẩm quyền; thời hạn tháo, dỡ do Công ty Hợp danh Quản lý và Thanh lý tài sản Hoàn Cầu Group và người trúng đấu giá thỏa thuận. Việc tháo, dỡ, vận chuyển toàn bộ tài sản từ tháo, dỡ có sự kiểm tra, giám sát của Công ty Hợp danh Quản lý và Thanh lý tài sản Hoàn Cầu Group; phải bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình thực hiện công việc, nếu gây ra thiệt hại về tính mạng của người lao động, trật tự xã hội, vi phạm thời hạn tháo, dỡ... thì người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Hiện nay, xe máy ủi bánh xích Komatsu D30 được đưa đi sửa chữa tại Gara Văn Chung; địa chỉ: Số 156, đường Võ Tùng, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi và Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi còn nợ Gara Văn Chung số tiền là 33.695.000 đồng (*Ba mươi ba triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng*). Công ty Hợp danh Quản lý và Thanh lý tài sản Hoàn Cầu Group yêu cầu Trung tâm thông báo cho người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá biết ngoài việc thanh toán số tiền trúng đấu giá thì người trúng đấu giá/người mua được tài sản đấu giá phải thanh toán số tiền còn nợ của Gara Văn Chung để được lấy xe trúng đấu giá trên (*Có Công văn số 24/CV-CT ngày 30/01/2026 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi về việc báo cáo tình trạng tài sản bảo đảm kèm theo*).

- Tài sản được bán đấu giá theo nguyên trạng và theo phương thức “có sao bán vậy”. Người tham gia đấu giá cam kết đã xem xét rõ tài sản được thể hiện tại Chứng thư thẩm định giá số 075/2026/11/TVĐN.QNg ngày 11/02/2026 của Công ty Cổ phần Định giá và Tư vấn Đầu tư Đà Nẵng; xem xét rõ hiện trạng tài sản, xác định chất lượng, số lượng, tình trạng của tài sản theo hiện trạng thực tế và hoàn toàn chịu trách nhiệm khi quyết định mua tài sản; hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và rủi ro phát sinh của việc mua tài sản đấu giá (*kể cả các quyền lợi và*

nghĩa vụ phát sinh trước khi trúng đấu giá tài sản như: Nợ tiền thuê đất; nợ tiền thuế đất; tiền phạt; tiền chậm trả; nợ chi phí dịch vụ như tiền điện, nước, internet, điện thoại, phí vệ sinh môi trường, xử lý chất thải...; các nghĩa vụ còn nợ với Nhà nước khác...) liên quan đến tài sản đấu giá từ trước đây cho đến thời điểm nhận tài sản trên thực tế, thực địa.

- Người trúng đấu giá có trách nhiệm tự liên hệ với cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục kê khai, nộp thuế, phí, lệ phí, phí khác (**kể cả các quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh trước khi trúng đấu giá tài sản, như: nợ tiền thuê đất; nợ tiền thuế đất; tiền phạt; tiền chậm trả; nợ chi phí dịch vụ như tiền điện, nước, internet, điện thoại, phí vệ sinh môi trường, xử lý chất thải...; các nghĩa vụ còn nợ với Nhà nước khác...**); chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật và đồng thời cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện sau khi trúng đấu giá.

c) Giá khởi điểm: 13.128.325.971 đồng (Mười ba tỷ, một trăm hai mươi tám triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi một đồng).

Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng (VAT) đối với các tài sản thuộc loại chịu thuế Giá trị gia tăng (đối với tài sản không thuộc đối tượng chịu thuế VAT thì VAT = 0, đối với tài sản thuộc đối tượng chịu thuế VAT thì cộng thêm VAT; giá trị tài sản đấu giá thành thuộc đối tượng chịu thuế VAT được tính tỷ lệ % của tổng giá trị tài sản đấu giá thành). Giá khởi điểm trên chưa bao gồm thuế trước bạ, sang tên cho người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá và các khoản thuế, phí, lệ phí, chi phí khác. Công ty Hợp danh Quản lý và Thanh lý tài sản Hoàn Cầu Group không khấu trừ bất kỳ một khoản chi phí nào cho người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá.

d) Tiền đặt trước: 2.625.000.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng).

e) Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

2. Thời gian, địa điểm xem thực tế tài sản; hồ sơ, giấy tờ và tài liệu liên quan:

- **Thời gian, địa điểm xem thực tế tài sản:** Từ ngày 25/02/2026 đến ngày 24/3/2026 (*trong giờ hành chính*) tại Nhà máy Gạch Tuynel Phổ Phong; địa chỉ: xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi. Đối với xe máy ủi bánh xích KOMATSU D30 xem tại gara Văn Chung; địa chỉ: Số 156, đường Võ Tùng, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Người tham gia đấu giá phải đăng ký danh sách với Trung tâm ít nhất 02 (hai) ngày làm việc, trước ngày xem thực tế tài sản để Trung tâm liên hệ với bên có tài sản biết và sắp xếp, chuẩn bị.

- **Thời gian, địa điểm xem hồ sơ, giấy tờ quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan:** Từ ngày 25/02/2026 đến ngày 24/3/2026 (*trong giờ hành chính*) tại Trung tâm.

Trung tâm không chịu trách nhiệm đối với những trường hợp người tham gia

đấu giá không xem thực tế tài sản; hồ sơ, giấy tờ quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan mà vẫn đăng ký nộp hồ sơ, nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá.

3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 25/02/2026 đến 16 giờ 45 phút, ngày 24/3/2026 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm.

4. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá và địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 25/02/2026 đến 17 giờ 00 phút, ngày 24/3/2026 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm.

5. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

5.1. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 25/02/2026 đến 17 giờ 00 phút, ngày 24/3/2026 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm.

5.2. Điều kiện đăng ký nộp hồ sơ tham gia đấu giá: Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và Quy chế cuộc đấu giá (sau đây gọi tắt là người tham gia đấu giá).

5.3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người có nhu cầu đăng ký tham gia đấu giá trực tiếp mua, nộp hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá. Trường hợp nhờ người khác mua hộ, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá phải có văn bản ủy quyền đúng quy định pháp luật, **không được sử dụng hồ sơ do người khác mua**. Trường hợp ủy quyền người khác tham gia đấu giá phải có hợp đồng ủy quyền đúng quy định pháp luật.

b) Người tham gia đấu giá trước khi mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước để tham gia đấu giá phải nghiên cứu kỹ, đọc kỹ toàn bộ nội dung Quy chế cuộc đấu giá, hiểu rõ Quy chế cuộc đấu giá, các điều kiện đã nêu trong hồ sơ mời tham gia đấu giá, đã xem hiện trạng tài sản, xác định chất lượng, số lượng, tình trạng của tài sản theo hiện trạng thực tế, hiểu rõ tình trạng hồ sơ pháp lý tài sản, quyền và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và nội dung Quy chế cuộc đấu giá và hoàn toàn chịu trách nhiệm khi quyết định mua tài sản, điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký tham gia đấu giá; đồng thời cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện trong quá trình tham gia đấu giá, mua tài sản đấu giá,...

Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá cho Trung tâm, gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do Trung tâm phát hành.
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu đối với các loại giấy tờ sau:
 - + Đối với cá nhân: Căn cước/Căn cước công dân;
 - + Đối với tổ chức: Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Căn cước/Căn cước công dân của người đại diện theo pháp luật.

- Hợp đồng ủy quyền (đối với tổ chức có thể dùng Giấy ủy quyền) theo quy định của pháp luật và Căn cước/Căn cước công dân của người được ủy quyền (nếu có).

Lưu ý: Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá viết sai hồ sơ có thể đề nghị Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi thay thế hồ sơ mới nhưng phải nộp lại hồ sơ gốc bị viết sai cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi. Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá không nộp lại hồ sơ gốc bị viết sai để thay thế thì phải nộp tiền mua hồ sơ mới.

6. Ngày giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước và phương thức nộp tiền đặt trước:

- **Ngày giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:** Từ 07 giờ 30 phút, ngày 25/02/2026 đến 17 giờ 00 phút, ngày 24/3/2026.

- **Phương thức, địa điểm nộp tiền đặt trước:** Chuyển/nộp vào tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi số 570.888.9998 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi (BIDV); địa chỉ: Số 54, đường Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp người tham gia đấu giá chuyển khoản số tiền đặt trước thì số tiền này phải bảo đảm được chuyển vào tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi đến **17 giờ 00 phút, ngày 24/3/2026**. Nếu quá thời hạn trên, số tiền đặt trước của người tham gia đấu giá chưa vào tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Ngãi thì xem như người tham gia đấu giá chưa nộp tiền đặt trước và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- **Ghi chú:** Sau khi nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Trung tâm, người tham gia đấu giá phải cung cấp chứng từ nộp tiền đặt trước cho Trung tâm để phát hành Giấy mời tham gia phiên đấu giá và hoàn tất thủ tục trước khi đấu giá. Trường hợp người tham gia đấu giá không cung cấp chứng từ nộp tiền đặt trước cho Trung tâm trong thời hạn nêu trên thì Trung tâm không phát hành Giấy mời và mọi khiếu nại về sau Trung tâm không chịu trách nhiệm xem xét, giải quyết.

7. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Dự kiến vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 27/3/2026 tại Trung tâm.

8. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.

9. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

10. Bước giá tối thiểu; giá trả hợp lệ, giá trả không hợp lệ:

a) Bước giá tối thiểu: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

b) Giá trả hợp lệ, giá trả không hợp lệ:

- **Giá trả hợp lệ:** Người tham gia đấu giá trả giá lần đầu tiên ít nhất bằng giá khởi điểm. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả; giá trả thấp nhất phải bằng giá mà người trả giá trước liền kề đã trả cộng với bước giá tối thiểu, không giới hạn mức giá trả tối đa.

- Giá trả không hợp lệ: Người tham gia đấu giá trả giá lần đầu tiên thấp hơn giá khởi điểm; trả giá lần thứ hai trở đi, trả giá sau thấp hơn người trả trước liền kề cộng với bước giá tối thiểu theo quy định.

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu và muốn biết cụ thể, chi tiết liên hệ trực tiếp đến Trung tâm; địa chỉ: Số 15, đường Nguyễn Thiệu, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi; điện thoại: 0255. 3837266./.

Nơi nhận:

- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi (T/báo);
- Công ty Hợp danh Quản lý và Thanh lý tài sản Hoàn Cầu Group (Biết, N/yết);
- Trung tâm (N/yết);
- GD Trung tâm (B/cáo);
- Ông Lê Xuân Thái - Quản tài viên;
- UBND xã Nguyễn Nghiêm (N/yết);
- Nhà máy gạch Tuynel Phở Phong, xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi (N/yết);
- Gara Văn Chung, số 156, đường Võ Tùng, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (N/yết);
- Cổng DGTS quốc gia: <http://dgts.moj.gov.vn>;
- Website: daugia.quangngai.gov.vn;
- Lưu: VT, HSDG(Ch).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hoàng Lâm

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẦU GIÁ
TẠI NHÀ MÁY GẠCH TUYNEL PHỔ PHONG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY LẮP AN NGÃI
(Kèm theo Thông báo đấu giá tài sản số / TB-TTĐVĐGTS ngày 24/02/2026)

1. Quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền đất

Tên công trình: Nhà máy gạch tuynel Phổ Phong.

Toàn bộ công trình xây dựng này được xây dựng trên thửa đất số 2142, tờ bản đồ số 644590, địa chỉ thửa đất: Xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi); diện tích: 30600 m²; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 30600 m², sử dụng chung: Không m²; mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh; thời hạn sử dụng: Đến ngày 05/10/2054; nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất nộp tiền thuê hàng năm. Thửa đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận: T 00093 ngày 28/10/2005 và toàn bộ các công trình gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 515342144500101 ngày 27/11/2008 do UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi.

1.1. Nhà điều hành:

- Mô tả chung về đặc điểm:
- + Kiến trúc: Nhà 01 tầng.
- + Diện tích xây dựng: 162,75m²; diện tích sàn 162,75m².
- + Kết cấu: Móng xây đá, tường xây gạch, nền lát gạch ceramic, trần nhựa, mái lợp tôn.
- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.2. Nhà bao che lò nung hầm sấy:

- Mô tả chung về đặc điểm:
- + Kiến trúc: Nhà 1 tầng.
- + Diện tích xây dựng: 1.008m²; diện tích sàn 1.008m².
- + Kết cấu: Móng bê tông cốt thép, trụ + vì kèo thép hình, xà gồ thép, nền bê tông xi măng, mái lợp tôn fibro xi măng.
- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.3. Nhà tập thể:

- Mô tả chung về đặc điểm:
- + Diện tích xây dựng: 123,7m²; diện tích sàn 123,7m².
- + Kết cấu: Móng xây đá, tường xây gạch, trần nhựa, nền lát gạch ceramic,

mái lợp tôn.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.4. Nhà bảo vệ:

- Mô tả chung về đặc điểm:

+ Kiến trúc: Nhà 01 tầng.

+ Diện tích xây dựng: 9m²; diện tích sàn 9m².

+ Kết cấu: Móng xây đá, tường gạch, nền xi măng, mái lợp tôn.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.5. Nhà ăn ca:

- Mô tả chung về đặc điểm:

+ Kiến trúc: Nhà 01 tầng.

+ Diện tích xây dựng: 108m²; diện tích sàn 108m².

+ Kết cấu: Móng xây đá, tường gạch, vì kèo thép, nền lát gạch ceramic, trần nhựa, mái lợp tôn.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.6. Nhà cáng kính:

- Mô tả chung về đặc điểm:

+ Kiến trúc: Nhà 1 tầng.

+ Diện tích xây dựng: 3.040m²; diện tích sàn 3.040m².

+ Kết cấu: Trụ + vì kèo thép hình, xà gồ thép, mái lợp tôn fibro xi măng, nền bê tông xi măng.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.7. Nhà để xe:

- Mô tả chung về đặc điểm:

+ Diện tích xây dựng: 60m²; diện tích sàn 60m².

+ Kết cấu: Trụ thép ống, vì kèo + đà gồ thép, nền bê tông xi măng, mái lợp tôn.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.8. Nhà chế biến tạo hình:

- Mô tả chung về đặc điểm:

- + Kiến trúc: Nhà 01 tầng.
- + Diện tích xây dựng: 270m²; diện tích sàn 270m².
- + Kết cấu: Móng bê tông cốt thép + xây đá, trụ bê tông cốt thép + thép ống, vì kèo + xà gồ thép hình, nền bê tông xi măng, mái lợp tôn fibro xi măng.
- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.9. Xưởng cơ khí:

- Mô tả chung về đặc điểm:
- + Kiến trúc: Nhà 1 tầng.
- + Diện tích xây dựng: 54m²; diện tích sàn 54m².
- + Kết cấu: Móng bê tông cốt thép + xây đá, trụ bê tông cốt thép, xà gồ thép hình, nền bê tông xi măng, mái lợp tôn fibro xi măng.
- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.10. Nhà chứa đất:

- Mô tả chung về đặc điểm:
- + Kiến trúc: Nhà 1 tầng.
- + Diện tích xây dựng: 720m²; diện tích sàn 720m².
- + Kết cấu: Móng bê tông cốt thép + xây đá, trụ thép ống, xà gồ thép hình, nền đất, mái lợp tôn fibro xi măng.
- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.11. Lò nung:

- Mô tả chung về đặc điểm:
- + Kiến trúc: Nhà 01 tầng.
- + Diện tích xây dựng: 193m²; diện tích sàn 193m².
- + Kết cấu: Móng bê tông cốt thép, tường xây gạch, sàn mái bê tông cốt thép, nền bê tông xi măng.
- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.12. Hầm sấy:

- Mô tả chung về đặc điểm:
- + Kiến trúc: 01 tầng.
- + Diện tích xây dựng: 160m²; diện tích sàn 160m².
- + Kết cấu: Móng bê tông cốt thép, tường xây gạch, sàn mái bê tông cốt thép,

nền bê tông xi măng.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.13. Kho than:

- Mô tả chung về đặc điểm:

+ Diện tích xây dựng: 450m²; diện tích sàn 450m².

+ Kết cấu: Móng bê tông cốt thép + xây đá, tường gạch, trụ bê tông cốt thép, vì kèo+xà gồ thép hình, nền bê tông xi măng, mái lợp tôn fibro xi măng.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng nhà bình thường.*

1.14. Nhà vệ sinh:

- Mô tả chung về đặc điểm:

+ Diện tích xây dựng: 24m²; diện tích sàn 24m².

+ Kết cấu: Móng xây đá, tường xây gạch, trần nhựa, nền ceramic, mái lợp tôn. Nhà đã xuống cấp, bỏ trống không sử dụng.

1.15. Sân kho thành phẩm:

- Mô tả chung về đặc điểm:

+ Diện tích xây dựng sân kho: 1.500m².

+ Kết cấu: bê tông mác M250, đá 2x4, dày 200mm; nền bê tông xi măng.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá, tình trạng bình thường.*

1.16. Đất sét làm gạch:

- Số lượng: 15.000 m³.

2. Máy móc, thiết bị đã qua sử dụng

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và vận hành	Số lượng
1	Máy phát điện	- Công suất: 40Kw - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
2	Quạt hướng trục trên nóc lò N5	- Vận hành: thông gió, hút khói bụi trong quá trình hoạt động của lò. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	02
3	Máy nghiền than	- Công suất: 11Kw - Vận hành: nghiền nhỏ khối than lớn.	01

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và vận hành	Số lượng
		- Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	
4	Quạt hút khí thải lò nung QLT N10	- Vận hành: hút khí nóng, cung cấp khí tươi đảm bảo quá trình vận hành của lò. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
5	Quạt hút khí thải lò nung QLT N12	- Vận hành: hút khí nóng, cung cấp khí tươi đảm bảo quá trình vận hành của lò. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
6	Quạt tuần hoàn lò C71	- Vận hành: hút khí nóng, cung cấp khí tươi đảm bảo quá trình vận hành của lò. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	02
7	Quạt thu hồi khí nóng QLT N8	- Vận hành: hút khí nóng, cung cấp khí tươi đảm bảo quá trình vận hành của lò. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
8	Cửa tời điện giữa lò nung TK 500	- Công suất: 2,2 Kw - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
9	Cửa tời điện giữa lò sấy TK 500	- Công suất: 2,2 Kw - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
10	Tời nâng than TK 750	- Công suất: 3 Kw - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
11	Quạt khuấy lò sấy C71	- Vận hành: làm khô các loại vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy	02

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và vận hành	Số lượng
		đã ngưng hoạt động 2 năm.	
12	Xe Gòong XG 2*2	- Vận hành: trung chuyển, vận chuyển vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	14
13	Xe phà điện 8 bánh XP8B	- Công suất: 2,5 Kw - Vận hành: vận chuyển nguyên liệu hoặc thành phẩm gạch. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	02
14	Kích đẩy điện thủy lực lò nung	- Công suất: 11 Kw - Vận hành: nâng gạch, pallet và các nguyên vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
15	Kích đẩy điện thủy lực lò sấy	- Công suất: 11 Kw - Vận hành: nâng gạch, pallet và các nguyên vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
16	Tời kéo Gòong + Puly TK 2000	- Công suất: 2,5 Kw - Vận hành: vận chuyển gạch mộc và sản phẩm gạch trong lò sấy, lò nung. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	02
17	Máy cấp liệu thùng CLT 1.4	- Công suất: 5 Kw - Vận hành: kho chứa và vận chuyển nguyên liệu cung cấp. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
18	Máy nhào lọc thủy lực NLTL 360	- Vận hành: nhào trộn và lọc tạp chất khỏi nguyên liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006.	01

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và vận hành	Số lượng
		* Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	
19	Máy nhào đùn chân không	- Vận hành: tạo hình và loại bỏ bọt khí. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
20	Máy cán thô tròn	- Công suất: 11 Kw - Vận hành: cán nhỏ nguyên liệu ban đầu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
21	Máy cán thô tròn mịn	- Công suất: 18 Kw - Vận hành: nghiền nhỏ và làm mịn nguyên liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
22	Máy cắt gạch tự động	- Vận hành: cắt các khối gạch thành phẩm. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
23	Băng tải chuyển liệu	- Vận hành: vận chuyển nguyên vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	38,012 (md)
24	Băng tải hồi liệu	- Vận hành: vận chuyển phế liệu, sản phẩm lỗi. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	7 (md)
25	Băng tải pha than	- Vận hành: vận chuyển nguyên liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	4,054 (md)
26	Băng tải gạch mộc	- Vận hành: vận chuyển nguyên liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	15 (md)

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và vận hành	Số lượng
27	Máy mài quả cau	- Vận hành: xử lý bề mặt gạch. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
28	Xe bào chở gạch	- Vận hành: vận chuyển nguyên vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	20
29	Xe chở gạch thành phẩm	- Vận hành: vận chuyển nguyên vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	20
30	Động cơ 75Kw-1500HP	- Năm đưa vào sử dụng: 2006. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
31	Máy nhào đùn CMK-502	- Công suất: 55Kw; 90Kw - Vận hành: nhào trộn, hút chân không và tạo hình nguyên liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2009. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
32	Máy nhào lọc thủy lực NLTL 500	- Công suất: 45Kw - Vận hành: nhào trộn và lọc tập chất khỏi nguyên liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2009. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
33	Máy nén khí	- Công suất: 3Kw - Vận hành: cung cấp năng lượng khí nén cho máy móc. - Năm đưa vào sử dụng: 2009. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01
34	55 xe goòng	- Vận hành: trung chuyển, vận chuyển vật liệu. - Năm đưa vào sử dụng: 2015. * Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, máy đã ngưng hoạt động 2 năm.	01 hệ thống

STT	Tên tài sản	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật và vận hành	Số lượng
35	3.000 pallet và 12 giá đỡ	*Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định, số lượng pallet và giá đỡ không còn đầy đủ, bỏ lâu không còn sử dụng, xuống cấp, không còn giá trị.	

3. Phương tiện xe cơ giới đã qua sử dụng

3.1. Xe tải ben hiệu **GIẢI PHÓNG**, biển số đăng ký **76K-8042**:

Loại phương tiện: Tải ben; Màu sơn: Xanh; Nhãn hiệu: GIẢI PHÓNG; Số máy D0311602339; Số khung 74100111; Năm sản xuất: 2007; Trọng lượng bản thân: 5400 kg; Số người cho phép chở: 03 chỗ ngồi; Kích thước bao: 6380 x 2240 x 2770 mm.

* Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe đã ngưng hoạt động 2 năm. Còn đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Lốp còn đầy đủ nhưng đã mòn do công suất hoạt động nhiều.

3.2. Xe ô tô tải hiệu **DONGFENG**, biển số đăng ký **76M-0382**:

Loại phương tiện: Ô tô tải tự đổ; Màu sơn: Đỏ; Nhãn hiệu: DONGFENG; Số máy: G5601800181; Số khung: 092355; Năm sản xuất: 2008; Trọng lượng bản thân: 11430 kg; Số người cho phép chở: 02 chỗ ngồi; Kích thước bao: 7560 x 2490 x 3220 mm

* Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe đã ngưng hoạt động 2 năm. Còn đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Lốp còn đầy đủ nhưng đã mòn do công suất hoạt động nhiều.

3.3. Xe tải ben hiệu **THACO**, biển số đăng ký **76M-1254**:

Loại phương tiện: Tải ben; Màu sơn: Xanh; Nhãn hiệu: THACO; Số máy: 9902121; Số khung: 048224; Năm sản xuất: 2009; Trọng lượng bản thân: 6000 kg; Số người cho phép chở: 03 chỗ ngồi; Kích thước bao: 6200 x 2270 x 2700 mm

* Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe vẫn còn hoạt động. Còn đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Lốp còn đầy đủ nhưng đã mòn do công suất hoạt động nhiều.

3.4. Xe ô tô tải ben hiệu **THACO**, biển số đăng ký **76M-1287**:

Loại phương tiện: Ô tô tải tự đổ; Màu sơn: Xanh; Nhãn hiệu: THACO; Số máy: 9902180; Số khung: 049946; Năm sản xuất: 2009; Trọng lượng bản thân: 6000 kg; Số người cho phép chở: 03 chỗ ngồi; Kích thước bao: 6200 x 2270 x 2700 mm

* Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe vẫn còn hoạt động. Còn đầy đủ

các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Lốp còn đầy đủ nhưng đã mòn do công suất hoạt động nhiều.

3.5. Máy ủi bánh xích KOMATSU D30:

Nhãn hiệu: KOMATSU D30; Màu sơn: Vàng; Nước sản xuất: Nhật Bản; Số động cơ: 4D105-1-15448; Công suất 55 PS.

- Hiện trạng: *Tại thời điểm khảo sát xe đã ngưng hoạt động gần 2 năm, không còn sử dụng được. Còn tương đối đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí, tuy nhiên máy bị gỉ sắt nhiều bộ phận; xuống cấp nghiêm trọng, phần vỏ bên ngoài đã bị gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Phần máy bên trong và động cơ đã gỉ sắt. **Hiện tại xe để tại GARA Cơ khí Văn Chung; địa chỉ: Số 156, đường Võ Tùng, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.***

3.6. Máy ủi bánh xích KOMATSU D31P:

Nhãn hiệu: KOMATSU D31P; Màu sơn: Vàng; Nước sản xuất: Nhật Bản; Năm sản xuất: 1995; Số động cơ: 4D1052-164767; Số khung: D31P-17-33856; Công suất động cơ: 50,8(68)/2350 kW(HP)/vòng/phút; Trọng lượng: 6.700 kg; Kích thước bao (dài x rộng x cao): 3845 x 2050 x 2705 mm.

- Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe đã ngưng hoạt động 2 năm. Còn đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ.

3.7. Xe nâng Hangcha Model CPCD30-AG2:

Nhãn hiệu: HANGCHA CPCD30-AG2; Màu sơn: Đỏ; Nước sản xuất: Trung Quốc; Số máy: C490BPG22063790; Số khung: A300H2HK06167; Trọng lượng: 3000 kg;

- Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe đã ngưng hoạt động 2 năm. Còn đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Lốp còn đầy đủ nhưng đã mòn do công suất hoạt động nhiều.

3.8. Xe nâng Mitsubishi FD30D:

Nhãn hiệu: MITSUBISHI FD30D; Màu sơn: Xanh; Nước sản xuất: Nhật Bản; Số khung: F18-54882; Trọng lượng: 3000 kg.

- Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe đã ngưng hoạt động 2 năm. Còn đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Lốp còn đầy đủ nhưng đã mòn do công suất hoạt động nhiều.

3.9. Xe nâng Mitsubishi FD30D:

Nhãn hiệu: MITSUBISHI FD30D; Màu sơn: Xanh; Nước sản xuất: Nhật Bản; Số khung: F18C-72023; Trọng lượng: 3000 kg.

- Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe đã ngưng hoạt động 2 năm. Còn

đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ. Lốp còn đầy đủ nhưng đã mòn do công suất hoạt động nhiều.

3.10. Máy đào bánh xích HITACHI EX120-1:

Nhãn hiệu: HITACHI EX120-1; Màu sơn: Vàng; Nước sản xuất: Nhật Bản; Số máy: 4BGIT-927086; Số khung: 12H-15137.

- Hiện trạng: Tại thời điểm thẩm định giá xe đã ngưng hoạt động 2 năm. Còn đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí. Nội thất bên trong bám bụi, thân xe bị trầy xước nhiều chỗ, thùng xe gỉ sắt, tróc sơn bảo vệ.

(Chi tiết tài sản theo Chứng thư thẩm định giá số 075/2026/11/TVĐN.QNg ngày 11/02/2026 của Công ty Cổ phần Định giá và Tư vấn Đầu tư Đà Nẵng)
